

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc chấp thuận danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và danh mục các dự án, công trình phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2028/QĐ-BTNMT ngày 22/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đình chính Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-HĐND ngày 25/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2022 và Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thu hồi, chuyển mục đích sử dụng các loại đất, rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2021. Ủy ban nhân

dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện (gồm các văn bản: Số 2504/UBND-KTN ngày 18/7/2022 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn; số 2663/UBND-KTN ngày 28/7/2022 về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; số 3025/UBND-KTN ngày 18/8/2022 về việc đơn đốc lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh, lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện; số 3755/UBND-KTN ngày 07/10/2022 về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh). Sau khi xem xét Tờ trình số 2820/TTr-STNMT ngày 18/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, để kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng đất thực hiện các dự án đầu tư năm 2023 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 45 của Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018), điểm b khoản 1 Điều 58, khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế theo kết quả giám sát của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20/7/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng, danh mục các dự án, công trình phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh và điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án, công trình đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua trong giai đoạn 2016-2021, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận danh mục thu hồi đất của 75 dự án, công trình với diện tích đất dự kiến là 360,26 ha; mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự kiến là 180.330 triệu đồng, trong đó:

- Huyện Than Uyên: 19 dự án, công trình với diện tích đất 52,88 ha;
- Huyện Tân Uyên: 09 dự án, công trình với diện tích đất 32,82 ha;
- Huyện Tam Đường: 04 dự án, công trình với diện tích đất 30,2 ha;
- Huyện Sìn Hồ: 10 dự án, công trình với diện tích đất 124,94 ha;
- Huyện Phong Thổ: 17 dự án, công trình với diện tích đất 101,6 ha;
- Huyện Nậm Nhùn: 03 dự án, công trình với diện tích đất 1,14 ha;
- Huyện Mường Tè: 01 dự án, công trình với diện tích đất 0,05 ha;
- Thành phố Lai Châu: 11 dự án, công trình với diện tích đất 4,13 ha;
- Các công trình, dự án liên huyện: 01 dự án, công trình với diện tích 12,5 ha.

(Chi tiết có Biểu số 01 kèm theo)

2. Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với 71 dự án, công trình với diện tích đất dự kiến là 119,11 ha, gồm: Đất trồng lúa 76,47 ha, đất rừng phòng hộ 42,64 ha, trong đó:

- Huyện Than Uyên: 14 dự án, công trình với diện tích 6,01 ha (*đất trồng lúa 5,01 ha, đất rừng phòng hộ 1,0 ha*);
- Huyện Tân Uyên: 11 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 27,5 ha;
- Huyện Tam Đường: 06 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 7,89 ha;
- Huyện Sìn Hồ: 12 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 23,73 ha;
- Huyện Phong Thổ: 07 dự án, công trình với diện tích đất 8,7 ha (*đất trồng lúa 6,8 ha, đất rừng phòng hộ 1,9 ha*);
- Huyện Nậm Nhùn: 06 dự án, công trình với diện tích đất 17,82 ha (*đất trồng lúa 2,07 ha, đất rừng phòng hộ 15,75 ha*);
- Huyện Mường Tè: 06 dự án, công trình với diện tích đất 24,99 ha (*đất trồng lúa 12,49 ha, đất rừng phòng hộ 12,5 ha*);
- Thành phố Lai Châu: 08 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 2,14 ha;
- Các công trình, dự án liên huyện: 01 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 0,33 ha.

(Chi tiết có Biểu số 02 kèm theo)

3. Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án, công trình đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua trong giai đoạn 2016-2021:

- Điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất của 171 dự án, công trình với diện tích 577,779 ha, trong đó:
 - + Huyện Than Uyên: 06 dự án, công trình với diện tích đất 10,111 ha;
 - + Huyện Tân Uyên: 40 dự án, công trình với diện tích đất 160,096 ha;
 - + Huyện Tam Đường: 09 dự án, công trình với diện tích đất 15,203 ha;
 - + Thành phố Lai Châu: 22 dự án, công trình với diện tích đất 32,801 ha;
 - + Huyện Phong Thổ: 17 dự án, công trình với diện tích đất 29,792 ha;
 - + Huyện Sìn Hồ: 23 dự án, công trình với diện tích đất 72,425 ha;
 - + Huyện Nậm Nhùn: 25 dự án, công trình với diện tích đất 94,717 ha;
 - + Huyện Mường Tè: 29 dự án, công trình với diện tích đất 162,634 ha.
- Điều chỉnh, bổ sung diện tích chuyển mục đích sử dụng đất của 23 dự án, công trình với diện tích đất 43,047 ha, gồm: Đất trồng lúa 14,377 ha, đất rừng phòng hộ 28,06 ha, đất rừng đặc dụng 0,61 ha, trong đó:

- + Huyện Nậm Nhùn: 01 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 0,35 ha;
- + Huyện Phong Thổ: 02 dự án, công trình với diện tích đất 14,62 ha (*đất trồng lúa 0,41 ha, đất rừng phòng hộ 14,21 ha*);
- + Huyện Tân Uyên: 07 dự án, công trình với diện tích đất 5,168 ha (*đất trồng lúa 4,168 ha, đất rừng phòng hộ 1,0 ha*);
- + Huyện Sin Hồ: 07 dự án, công trình với diện tích đất 4,3 ha (*đất trồng lúa 3,69 ha, đất rừng đặc dụng 0,61 ha*);
- + Huyện Mường Tè: 02 dự án, công trình với diện tích đất 13,953 ha (*đất trồng lúa 1,103 ha, đất rừng phòng hộ 12,85 ha*);
- + Thành phố Lai Châu: 04 dự án, công trình với diện tích đất trồng lúa 4,656 ha.

(Chi tiết có Biểu số 03, 04 kèm theo)

* Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình này gồm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh chấp thuận danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và danh mục các dự án, công trình phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua để có cơ sở triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh Ủy (b/c);
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- V, C;
- Lưu: VT, Kt1, Kt4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải